TOÀ ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41 /2021/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Lộc, ngày 22 tháng 6 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 51/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Phương H - Sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn B X, xã V P, huyện VL, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Văn V - sinh năm 1993.

Địa chỉ: Thôn T P, xã V P, huyện VL, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 116 và Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5, điểm a, b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Phương H và anh Phạm Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Phương H và anh Phạm Văn V.

- *Về con chung*: Chị Nguyễn Phương H và anh Phạm Văn V thống nhất vợ chồng có 01 con chung tên là Phạm Khải H1, sinh ngày 21/12/2019.

Chị H và anh V thống nhất thỏa thuận: Chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh V đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H mỗi tháng 1.000.000 đồng(Một triệu đồng).

Thời gian cấp dưỡng nuôi con chung tính từ tháng 06/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Phương thức cấp dưỡng nuôi con chung: Anh V nộp tiền cấp dưỡng nuôi con chung 01 (một) tháng một lần, vào ngày cuối cùng của tháng.

Anh Phạm Văn V có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ chung:

Chị Nguyễn Phương H và anh Phạm Văn V thống nhất không có tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Công nhận sự thoả thuận của chị Nguyễn Phương H và anh Phạm Văn V như sau: Chị H phải nộp 50% mức án phí quy định là 150.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số A A/2019/0005563 ngày 20 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.Trả lại cho chị H 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn.

Anh Phạm Văn V phải nộp 150.000đồng(Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự và điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND huyện Vĩnh Lộc;
- UBND xã Vĩnh Phúc ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Tuyết